

Số: 65 /TTr-UBND

Quảng Ngãi, ngày 13 tháng 3 năm 2017

**TỜ TRÌNH**

**Về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết quy định mức thu lệ phí đăng ký cư trú, lệ phí cấp chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV	Số:.....2111.....
ĐẾN	Ngày 13/3/17
	Chuyên:.....

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị thông qua Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu lệ phí đăng ký cư trú, lệ phí cấp chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT**

Ngày 22/4/2015, Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi ban hành Nghị quyết số 07/2015/NQ-HĐND quy định mức thu lệ phí đăng ký cư trú, lệ phí cấp chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (sau đây viết tắt là *Nghị quyết số 07/2015/NQ-HĐND*) trên cơ sở quy định của Pháp lệnh Phí và lệ phí; Thông tư số 02/2014/TT-BTC, ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố thuộc Trung ương (viết tắt là *Thông tư số 02*); Thông tư số 179/2015/TT-BTC, ngày 13/11/2015 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 02, đảm bảo hiệu quả công tác quản lý và tạo thuận lợi cho nhân dân trong thực hiện đăng ký cư trú, cấp chứng minh nhân dân.

Tuy nhiên, hiện tại văn bản pháp luật quy định về phí và lệ phí đã được Quốc hội, Chính phủ ban hành mới (*Luật Phí và Lệ phí; Nghị định số 120/2016/NĐ-CP, ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí; Thông tư số 250/2016/TT-BTC, ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương*). Đồng thời, theo quy định của Khoản 4 Điều 154 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015, kể từ ngày 01/01/2017, Luật Phí và lệ phí có hiệu lực thi hành thì Pháp lệnh phí và lệ phí và các văn bản pháp luật hướng dẫn thi hành hành cũng hết hiệu lực thi hành, trong đó có Nghị quyết số 07/2015/NQ-HĐND, ngày 22/4/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Để phù hợp với quy định của Luật Phí và lệ phí; Nghị định số 120/2016/NĐ-CP, Thông tư số 250/2016/TT-BTC và tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh, đồng thời đáp ứng yêu cầu công tác quản lý nhà nước, tạo thuận lợi cho nhân dân trong thực hiện đăng ký cư trú, cấp chứng minh nhân dân thì việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi quy định mức thu lệ phí đăng ký cư trú, lệ phí cấp chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (thay thế Nghị quyết số 07/2015/NQ-HĐND) là cần thiết.

## **II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT**

### **1. Mục đích**

Quy định chi tiết mức thu lệ phí đăng ký cư trú, lệ phí cấp chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên và áp dụng thống nhất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

### **2. Quan điểm xây dựng**

- Nghị quyết bảo đảm phù hợp với Hiến pháp, Luật Phí và lệ phí, Nghị định số 120/2016/NĐ-CP, Thông tư số 250/2016/TT-BTC và các quy định pháp luật có liên quan.

- Bảo đảm trình tự, thủ tục, thẩm quyền ban hành theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Phù hợp với thực tế, bảo đảm tính hợp lý, tính khả thi và tạo điều kiện thuận lợi cho việc thi hành.

## **III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

1. Ngày 30/12/2016, Công an tỉnh có Công văn số 3923/CAT-PV11(PC) đề nghị Sở Tài chính thẩm định Đề án thu lệ phí đăng ký cư trú, lệ phí cấp chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Ngày 13/01/2017, Sở Tài chính có Công văn số 147/STC-QLGCS về việc thẩm định Đề án thu lệ phí đăng ký cư trú, lệ phí cấp chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, trong đó thống nhất với nội dung Đề án do Công an tỉnh xây dựng.

2. Ngày 05/01/2017, Công an tỉnh có Công văn số 22/CAT-PV11(PC) về việc lấy ý kiến góp ý của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và đăng tải Dự thảo Nghị quyết trên Cổng thông tin điện tử tỉnh (địa chỉ <http://gopyduthao.quangngai.gov.vn>) và Cổng thông tin điện tử thành phần Công an tỉnh (địa chỉ <http://ca.quangngai.gov.vn>) trong thời gian 30 ngày để lấy ý kiến đóng góp của các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan.

3. Ngày 09/02/2017, Công an tỉnh có Báo cáo số 258/BC-CAT-PV11(PC) báo cáo tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân về nội dung Dự thảo Nghị quyết quy định mức thu lệ phí cấp chứng minh nhân dân, lệ phí đăng ký cư trú trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và đề nghị Sở Tư pháp thẩm định về dự thảo Nghị quyết. Ngày 20/02/2017, Sở Tư pháp có Báo cáo số 44/BC-STP về kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định mức thu lệ phí đăng ký cư trú, lệ phí cấp chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Công an tỉnh đã tiếp thu và chỉnh sửa trực tiếp vào dự thảo Nghị quyết.

## **IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT**

1. Bố cục: dự thảo Nghị quyết gồm 03 điều, gồm Điều 1 Quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí đăng ký cư trú, lệ phí cấp chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Điều 2 Tổ chức thực hiện và Điều 3 Hiệu lực thi hành.

## 2. Nội dung cơ bản của Nghị quyết

### a) Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Nghị quyết quy định về đối tượng nộp lệ phí; các đối tượng, trường hợp miễn thu lệ phí; mức thu lệ phí; cơ quan thu lệ phí và chế độ kê khai, thu, nộp lệ phí đăng ký cư trú, lệ phí cấp chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Nghị quyết áp dụng đối với người đăng ký cư trú với cơ quan đăng ký, quản lý cư trú theo quy định của pháp luật về cư trú; người được cơ quan Công an cấp chứng minh nhân dân và các cơ quan thu, quản lý lệ phí đăng ký cư trú, lệ phí cấp chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

### b) Đối tượng nộp lệ phí

- Người đăng ký cư trú với cơ quan đăng ký, quản lý cư trú theo quy định của pháp luật về cư trú.

- Người được cơ quan Công an cấp chứng minh nhân dân.

### c) Các đối tượng, trường hợp miễn thu lệ phí

- Các đối tượng miễn thu lệ phí đăng ký cư trú, cấp chứng minh nhân dân gồm: Trẻ em; người cao tuổi; người khuyết tật; Người có công với cách mạng; cha đẻ, mẹ đẻ, vợ (hoặc chồng), con dưới 18 tuổi của người có công với cách mạng; Người thuộc hộ nghèo; Đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Các trường hợp miễn thu lệ phí đăng ký cư trú, cấp chứng minh nhân dân gồm: Điều chỉnh lại những thay đổi trong sổ hộ khẩu, sổ tạm trú do Nhà nước thay đổi địa giới hành chính, đường phố, số nhà; Cấp lần đầu, cấp lại chứng minh nhân dân cho công dân dưới 18 tuổi mồ côi cha lẫn mẹ; Cấp đổi chứng minh nhân dân do hết hạn sử dụng (quá 15 năm kể từ ngày cấp).

### d) Mức thu lệ phí

TT	Công việc thực hiện	Đơn vị tính	Mức thu	
			Các phường của thành phố Quảng Ngãi	Các xã thuộc thành phố Quảng Ngãi và các xã, thị trấn của huyện thuộc tỉnh Quảng Ngãi
<b>I</b>	<b>Lệ phí đăng ký cư trú</b>			
1	Đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú cả hộ hoặc một người nhưng không cấp sổ hộ khẩu, sổ tạm trú.	Đồng/lần đăng ký	15.000	7.000
2	Cấp mới, cấp lại, cấp đổi sổ hộ khẩu; sổ tạm trú cho hộ gia đình, cho cá nhân.	Đồng/lần cấp	20.000	10.000

3	Điều chỉnh những thay đổi trong sổ hộ khẩu, sổ tạm trú.	Đồng/lần điều chỉnh	8.000	4.000
4	Gia hạn tạm trú	Đồng/lần gia hạn	10.000	5.000
<b>II</b>	<b>Lệ phí cấp chứng minh nhân dân</b>			
1	Cấp lần đầu, cấp lại, cấp đổi chứng minh nhân dân (không bao gồm tiền ảnh của người được cấp chứng minh nhân dân).	Đồng/lần cấp	9.000	4.000

đ) Cơ quan thu lệ phí:

- Cơ quan thu lệ phí đăng ký cư trú: Công an xã, phường, thị trấn; Công an thành phố Quảng Ngãi.

- Cơ quan thu lệ phí cấp chứng minh nhân dân: Công an các huyện, thành phố; Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh.

e) Kê khai, thu, nộp lệ phí

- Số tiền thu lệ phí đăng ký cư trú, cấp chứng minh nhân dân là khoản thu thuộc ngân sách nhà nước và cơ quan thu phải nộp 100% tiền lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước theo quy định.

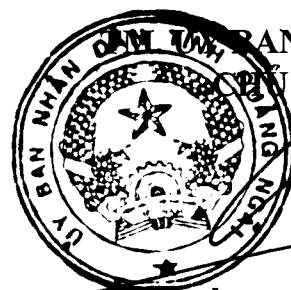
- Cơ quan thu lệ phí thực hiện kê khai, nộp lệ phí theo tháng theo quy định của pháp luật quản lý thuế.

(Kèm theo dự thảo Nghị quyết)

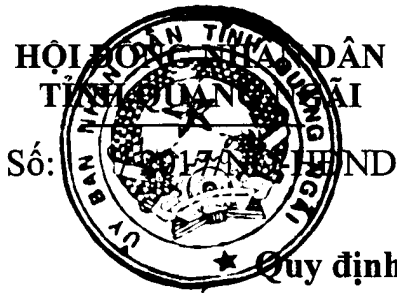
Trên đây là Tờ trình về Dự thảo nghị quyết quy định mức thu lệ phí đăng ký cư trú, lệ phí cấp chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP (NC), TH, CBTH;
- Lưu: VT, NC bdv87.



**Trần Ngọc Căng**



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI  
Số: 2017/NĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày tháng năm 2017

## NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức thu lệ phí đăng ký cư trú,  
lệ phí cấp chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI KHÓA XII - KỲ HỌP THỨ 5

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí;*

*Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định mức thu lệ phí đăng ký cư trú, lệ phí cấp chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí đăng ký cư trú, lệ phí cấp chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

### 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về đối tượng nộp lệ phí; các đối tượng, trường hợp miễn thu lệ phí; mức thu lệ phí; cơ quan thu lệ phí và chế độ kê khai, thu, nộp lệ phí đăng ký cư trú, lệ phí cấp chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

### 2. Đối tượng áp dụng

Nghị quyết này áp dụng đối với người đăng ký cư trú với cơ quan đăng ký, quản lý cư trú theo quy định của pháp luật về cư trú; người được cơ quan Công an cấp chứng minh nhân dân và các cơ quan thu, quản lý lệ phí đăng ký cư trú, lệ phí cấp chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

### 3. Đối tượng nộp lệ phí

a) Người đăng ký cư trú với cơ quan đăng ký, quản lý cư trú theo quy định của pháp luật về cư trú, trừ các đối tượng và trường hợp được quy định tại khoản 4.

b) Người được cơ quan Công an cấp chứng minh nhân dân, trừ các đối tượng và trường hợp được quy định tại khoản 4.

4. Các đối tượng, trường hợp miễn thu lệ phí

a) Các đối tượng miễn thu lệ phí đăng ký cư trú, cấp chứng minh nhân dân gồm:

- Trẻ em; người cao tuổi; người khuyết tật;
- Người có công với cách mạng; cha đẻ, mẹ đẻ, vợ (hoặc chồng), con dưới 18 tuổi của người có công với cách mạng;
- Người thuộc hộ nghèo;
- Đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

b) Các trường hợp miễn thu lệ phí đăng ký cư trú, cấp chứng minh nhân dân gồm:

- Điều chỉnh lại những thay đổi trong sổ hộ khẩu, sổ tạm trú do Nhà nước thay đổi địa giới hành chính, đường phố, số nhà.
- Cấp lần đầu, cấp lại chứng minh nhân dân cho công dân dưới 18 tuổi mồ côi cha lẫn mẹ.
- Cấp đổi chứng minh nhân dân do hết hạn sử dụng (quá 15 năm kể từ ngày cấp).

5. Mức thu lệ phí

TT	Công việc thực hiện	Đơn vị tính	Mức thu	
			Các phường của thành phố Quảng Ngãi	Các xã thuộc thành phố Quảng Ngãi và các xã, thị trấn của huyện thuộc tỉnh Quảng Ngãi
<b>I</b>	<b>Lệ phí đăng ký cư trú</b>			
1	Đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú cả hộ hoặc một người nhưng không cấp sổ hộ khẩu, sổ tạm trú.	Đồng/lần đăng ký	15.000	7.000
2	Cấp mới, cấp lại, cấp đổi sổ hộ khẩu; sổ tạm trú cho hộ gia đình, cho cá nhân.	Đồng/lần cấp	20.000	10.000
3	Điều chỉnh những thay đổi trong sổ hộ khẩu, sổ tạm trú.	Đồng/lần điều chỉnh	8.000	4.000
4	Gia hạn tạm trú	Đồng/lần gia hạn	10.000	5.000
<b>II</b>	<b>Lệ phí cấp chứng minh nhân dân</b>			

1	Cấp lần đầu, cấp lại, cấp đổi chứng minh nhân dân (không bao gồm tiền ảnh của người được cấp chứng minh nhân dân).	Đồng/lần cấp	9.000	4.000
---	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--------------	-------	-------

6. Cơ quan thu lệ phí

a) Cơ quan thu lệ phí đăng ký cư trú

- Công an xã, phường, thị trấn;
- Công an thành phố Quảng Ngãi.

b) Cơ quan thu lệ phí cấp chứng minh nhân dân

- Công an các huyện, thành phố;
- Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh.

7. Kê khai, thu, nộp lệ phí

a) Số tiền thu lệ phí đăng ký cư trú, cấp chứng minh nhân dân là khoản thu thuộc ngân sách nhà nước và cơ quan thu phải nộp 100% tiền lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước theo quy định.

b) Cơ quan thu lệ phí thực hiện kê khai, nộp lệ phí theo tháng theo quy định của pháp luật quản lý thuế.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

**Điều 3. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Khóa XII - Kỳ họp thứ thông qua ngày tháng năm 2017 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2017 và thay thế Nghị quyết số 07/2015/NQ-HĐND, ngày 22/4/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu lệ phí đăng ký cư trú, lệ phí cấp chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi./.

**Nơi nhận:**

- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu của UBND QH;
- Các Bộ: Tài chính, Công an, Tư pháp;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, hội đoàn thể tỉnh, VP UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh & Văn Phòng HĐND tỉnh;
- C-PVP, các phòng, CV;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Quảng Ngãi;
- Trung tâm Công báo và Tin học;
- Lưu: VT, NC.

**CHỦ TỊCH**

**Bùi Thị Quỳnh Vân**